

Số: 619/NQ-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 08 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020

Về việc Phê duyệt Dự án và triển khai các bước tiếp theo để thực hiện đầu tư, xây dựng Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/12/2016;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế ngày 28/08/2020;

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành Phê duyệt Dự án đầu tư Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 616/TTr-HWS ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng quản trị HueWACO) với các nội dung chính như sau:

1. Tên Dự án đầu tư: **Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.**

2. Mục tiêu Dự án:

2.1. Cung cấp nước sạch, an toàn cho khu vực thành phố Huế, thị xã Hương Trà, thị xã Hương Thủy, huyện Phú Vang và huyện Quảng Điền, thay thế các nhà máy: Dã Viên, Quảng Tế 1, Hương Phong, ... đáp ứng nhu cầu sử dụng đến 2030 theo Quy hoạch cấp nước tỉnh Thừa Thiên Huế, đảm bảo an ninh nước sạch, giãn tiến độ đầu tư các nhà máy nước Hương Vân, Lộc Bồn.

2.2. Mở rộng Nhà máy nước Vạn Niên, kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng hiện có (trạm bơm Vạn Niên 1, trạm bơm Vạn Niên 2), phát huy hiệu quả đầu tư của Dự án cấp nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2015 có tính đến 2020 thuộc Chương trình phát triển ngành nước Việt Nam vay vốn ADB và mạng lưới tuyến ống đã đầu tư



qua nhiều thời kỳ tại thành phố Huế, thị xã Hương Trà, thị xã Hương Thủy, huyện Phú Vang và huyện Quảng Điền.

2.3. Nâng cao năng lực cấp nước, đảm bảo an ninh nước sạch, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng cấp nước của tỉnh Thừa Thiên Huế, góp phần thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, phấn đấu đưa Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2025.

### 3. Quy mô Dự án:

#### 3.1. Đầu tư thực hiện Dự án theo 02 giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (Năm 2020 – 2022): Đầu tư xây dựng tất cả các hạng mục, trong đó phần xây dựng đảm bảo cho công suất vận hành 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ, riêng phần lắp đặt máy móc thiết bị công nghệ đảm bảo công suất xử lý nước 60.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

b) Giai đoạn 2 (Năm 2023 – 2025): Đầu tư các hạng mục còn lại của Dự án đảm bảo công suất xử lý nước toàn Dự án 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

#### 3.2. Công suất thiết kế:

a) Giai đoạn 1 (2020-2022): 60.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

b) Giai đoạn 2 (2023-2025): 60.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

3.3. Tổng vốn đầu tư của Dự án: 794.302.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi bốn tỷ, ba trăm lẻ hai triệu đồng), trong đó:

Nội dung	Giai đoạn 1 (Vnđ)	Giai đoạn 2 (Vnđ)	Tổng (Vnđ)
- Chi phí xây dựng	398.663.000.000	120.634.000.000	519.297.000.000
- Chi phí thiết bị	96.820.000.000	44.947.000.000	141.767.000.000
- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	25.500.000.000	0	25.500.000.000
- Chi Phí quản lý dự án	5.821.000.000	1.945.000.000	7.766.000.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	19.831.000.000	1.255.000.000	21.086.000.000
- Chi phí khác	4.892.000.000	1.811.000.000	6.703.000.000
- Chi phí dự phòng	49.011.000.000	23.172.000.000	72.183.000.000
<b>Tổng cộng:</b>	<b>600.538.000.000</b>	<b>193.764.000.000</b>	<b>794.302.000.000</b>

a) Tổng mức đầu tư Giai đoạn 1 là: 600.538.000.000 đồng (Sáu trăm tỷ, năm trăm ba mươi tám triệu đồng), trong đó:

- Vốn chủ sở hữu là: 250.538.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tỷ, năm trăm ba mươi tám triệu đồng), chiếm 41,72% tổng mức đầu tư giai đoạn 1 Dự án;

- Vốn vay (từ ngân hàng, tổ chức tín dụng,...) là: 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng), chiếm 58,28% tổng mức đầu tư giai đoạn 1 Dự án;

b) Tổng mức đầu tư Giai đoạn 2 là: 193.764.000.000 (Một trăm chín mươi ba tỷ, bảy trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

- Nguồn vốn: Nguồn vốn chủ sở hữu, bao gồm nhưng không giới hạn: khấu hao tài sản hình thành từ dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000m<sup>3</sup>/ngđ giai đoạn 1 và các nguồn hợp pháp khác.

4. Thời hạn hoạt động của Dự án: Đến hết ngày 01/01/2056.

5. Tiến độ thực hiện Dự án:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư: Quý II-III/2020.

- Hoàn thành thủ tục giao đất, thuê đất: Quý II-III/2020.

\* Giai đoạn 1:

- Hoàn thành xây dựng: 12 tháng kể từ ngày giao đất (Dự kiến Quý III/2021).

- Đưa Giai đoạn 1 của Dự án vào hoạt động: 15 tháng kể từ ngày giao đất (Dự kiến Quý IV/2021 – Quý I/2022).

\* Giai đoạn 2:

- Hoàn thành xây dựng: 10 tháng kể từ ngày triển khai thi công Giai đoạn 2 (Dự kiến Quý III/2024).

- Đưa Giai đoạn 2 của Dự án vào hoạt động: 12 tháng kể từ ngày triển khai thi công Giai đoạn 2 (Dự kiến Quý III/2025).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trên phần diện tích đất quy hoạch thuộc Quy hoạch chi tiết Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên tại phường Thủy Biều và tại đồi Quảng Tế, phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Diện tích đất sử dụng của Dự án:

a) Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên: 13,5 ha nằm trong Quy hoạch chi tiết Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên thuộc phường Thủy Biều, thành phố Huế được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt tại Quyết định số 2740/QĐ-UBND ngày 22/11/2017, trong đó: Phần diện tích 18.717,6 m<sup>2</sup> đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho HueWACO theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BK727690 ngày 24/9/2012 với thời hạn sử dụng đến ngày 01/01/2056; và phần mở rộng với diện tích khoảng 116.282,4 m<sup>2</sup> (khoảng 11,63ha).

b) Công trình Bể chứa nước sạch Quảng Tế 3: Diện tích khoảng 3,744 ha tại đồi Quảng Tế, phường Thủy Xuân, thành phố Huế được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 06/8/2015.

c) Diện tích đất thực tế của Dự án theo Hợp đồng cho thuê đất.

**Điều 2:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký, ban hành Quyết định phê duyệt Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm theo các nội dung, chỉ tiêu chính của Dự án được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Điều 1.

**Điều 3:** Thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm (Nội dung chi tiết kèm theo Tờ trình số 617/TTr-HWS ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng quản trị HueWACO).

**Điều 4:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

a) Quyết định, phê duyệt, ký kết: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu và hợp đồng các gói thầu thuộc Dự án, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình (EPC) của Dự án;

b) Quyết định phương án, ký kết Hợp đồng vay vốn thực hiện Dự án;

c) Quyết định, phê duyệt và ký kết các thủ tục, hồ sơ liên quan để khởi công, đầu tư, xây dựng đưa Dự án vào hoạt động theo đúng quy định;

d) Quyết định, phê duyệt phương án điều chỉnh, xử lý các vướng mắc, tồn tại liên quan đến Dự án và các Hợp đồng đã ký của Dự án (nếu có) phù hợp với thực tiễn trong quá trình triển khai, bao gồm nhưng không giới hạn tiến độ thực hiện Dự án.

e) Quyết định và thực hiện các công việc cần thiết khác để Công ty thực hiện đầu tư Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

Trong quá trình thực hiện các công việc nêu trên, Hội đồng quản trị được phép toàn quyền chỉ đạo, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan của Công ty thực hiện các công việc cụ thể.

**Điều 5:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;

- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



*Trương Công Nam*

## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ

#### I. Thời gian, địa điểm

1. Thời gian: Vào lúc 07h30' ngày 28/08/2020
2. Địa điểm: Văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HueWACO), 103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### II. Thành phần tham dự

1. Tham dự Đại hội có 23 cổ đông đại diện cho 542 cổ đông sở hữu 87.274.700 cổ phần tương đương 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.
2. Số cổ đông sở hữu và đại diện cho quyền sở hữu cổ phần vắng mặt: 30 cổ đông, tương ứng 138.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,16 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

#### III. Nội dung cuộc họp

1. Sau phần phát biểu khai mạc Đại hội của Ông Trương Công Nam – Chủ tịch HĐQT; Thay mặt HĐQT, Ông Trần Văn Thọ - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc đã trình bày trước ĐHĐCĐ Tờ trình số 616/TTr-HWS ngày 27/8/2018 và Báo cáo Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1611/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

*(có Tờ trình và Báo cáo kèm theo)*

2. Sau phần trình bày của Ông Trần Văn Thọ, dưới sự chủ trì Ông Trương Công Nam – Chủ tịch HĐQT, Đại hội tiến hành thảo luận, cho ý kiến về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000



m<sup>3</sup>/ngày đêm.

3. Sau khi tiếp thu ý kiến của ĐHĐCĐ, Ông Trương Công Nam – Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành biểu quyết thông qua Tờ trình số 616/TTr-HWS về việc phê duyệt Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup> /ngày đêm với các nội dung chính như sau:

3.1. Tên Dự án đầu tư (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

3.2. Mục tiêu dự án (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

3.3. Quy mô dự án (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

3.4. Tổng vốn đầu tư của Dự án: 794.302.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi bốn tỷ, ba trăm lẻ hai triệu đồng) (Theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

Trong đó:

a. Tổng mức đầu tư Giai đoạn 1 là: 600.538.000.000 đồng (Sáu trăm tỷ, năm trăm ba mươi tám triệu đồng) (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

Trong đó:

a<sub>1</sub>) Vốn chủ sở hữu là: 250.538.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tỷ, năm

trăm ba mươi tám triệu đồng) (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

a<sub>2</sub>) Vốn vay (từ ngân hàng, tổ chức tín dụng, ...) là: 350.000.000.000 đồng  
(Ba trăm năm mươi tỷ đồng) (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020)

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

b. Tổng mức đầu tư và Nguồn vốn Giai đoạn 2: 193.764.000.000 (Một trăm chín mươi ba tỷ, bảy trăm sáu mươi bốn triệu đồng) (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

3.5. Thời hạn hoạt động của Dự án (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

3.6. Tiến độ thực hiện Dự án đầu tư:

a. Giai đoạn 1 (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

b. Giai đoạn 2: (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

3.7. Địa điểm thực hiện dự án (theo Tờ trình 616/Ttr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.8. Diện tích đất sử dụng của Dự án (theo Tờ trình 616/TTr-HWS ngày 27/8/2020):

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.9. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị Công ty ký, ban hành Quyết định Phê duyệt Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

4. Sau khi ĐHĐCĐ bất thường 2020 thông nhất 100% phê duyệt Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; Ông Trần Văn Thọ thay mặt HĐQT đã trình bày trước ĐHĐCĐ Tờ trình số 617/TT/HWS ngày 27/8/2018 về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án

5. Sau phần trình bày của Ông Trần Văn Thọ, dưới sự chủ trì Ông Trương Công Nam – Chủ tịch HĐQT, Đại hội tiến hành thảo luận, cho ý kiến về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án.

6. Sau khi tiếp thu ý kiến của ĐHĐCĐ, Ông Trương Công Nam – Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành biểu quyết thông qua Tờ trình số 617/TTr-HWS về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

7. Để thuận lợi trong công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ trong quá trình triển khai thực hiện Dự án; ĐHĐCĐ đã Ủy quyền cho HĐQT



và Chủ tịch Hội đồng quản trị một số nội dung công việc theo thẩm quyền như sau:

a. Quyết định, phê duyệt, ký kết: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu và hợp đồng các gói thầu thuộc Dự án, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình (EPC) của Dự án:

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

b. Quyết định phương án, ký kết Hợp đồng vay vốn thực hiện Dự án:

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

c. Quyết định, phê duyệt và ký kết các thủ tục, hồ sơ liên quan để khởi công, đầu tư, xây dựng đưa Dự án vào hoạt động theo đúng quy định:

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

d. Quyết định, phê duyệt phương án điều chỉnh, xử lý các vướng mắc, tồn tại liên quan đến Dự án và các Hợp đồng đã ký thuộc Dự án (nếu có) phù hợp với thực tiễn trong quá trình triển khai, bao gồm nhưng không giới hạn tiến độ thực hiện Dự án:

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

e. Quyết định và thực hiện các công việc cần thiết khác để Công ty thực hiện đầu tư Dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm:

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

f. Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, Hội đồng quản trị được phép

toàn quyền chỉ đạo, giao nhiệm vụ, uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan của Công ty thực hiện các công việc cụ thể theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2020.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 23/23 phiếu (chiếm tỷ lệ 100 %)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0 %)

Biên bản cuộc họp được đọc lại và được các cổ đông dự họp nhất trí thông qua. Cuộc họp kết thúc lúc 09h30 cùng ngày.

### ĐOÀN CHỦ TỊCH

Thành viên



**Trương Công Hân**

Chủ tọa



**Trương Công Nam**

Thành viên được uỷ quyền



**Nguyễn Văn Hiếu**

### BAN THƯ KÝ

Trưởng ban



**Trương Nữ Như Ngọc**

Thành viên



**Dương Xuân Quý**